

Bản án số: 145/2020/HS - ST

Ngày: 22/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạ; ông Nguyễn Văn Ton.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Hoàng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/QĐXXST- HS ngày 10/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Phương Kh,** - Tên gọi khác: không;

S ngày 30/01/1992, tại Đ Triều, Quảng Ninh;

Nơi ĐKHKT: Thôn Chí Linh, xã Yên Đức, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: tổ 4, khu 5, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 9/12; bố: không rõ lai lịch; họ tên mẹ: Phạm Thị Th - Sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/6/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; Có mặt tại phiên Tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Trần Ngọc Đ, Sinh năm 1960; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Trần Xuân S, Sinh năm 1952; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, tại tổ 1, khu Tây Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Phạm Phương Kh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Kh 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, trên vỏ bao thuốc có dính băng dính xanh gắn 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Oppo và 01 ốp lưng điện thoại, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Phương Kh và 230.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 867/KLGĐ ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu của Phạm Phương Kh là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,634gam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Phạm Phương Kh khai nhận: Bị cáo là người sử dụng ma túy đá từ tháng 4 năm 2020, khoảng 16 giờ 40 phút ngày 29/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo ở phòng trọ gọi điện thoại cho D (thường gọi là D Ngát) nhà ở phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả nhờ mua hộ 600.000đ ma túy đá để về sử dụng, D đồng ý và hẹn bị cáo đến nhà giao dịch. Sau đó bị cáo ra đường đi Tắc xi của một người không quen biết đến nhà D, tại đây bị cáo đưa cho D 600.000đ, D cầm tiền và bảo bị cáo chờ rồi đi xe máy ra ngoài, khoảng 10 phút sau D gọi điện lại cho bị cáo thông báo đã mua được ma túy đá và bảo bị cáo đi ra ngoài đường để D chờ đi lấy ma túy. Sau đó, bị cáo ra đường lên xe máy của D chờ đi theo hướng ngõ khoảng 500 mét thì dừng xe, D chỉ vị trí để ma túy cho bị cáo là ở gần gốc cây cách đó 02 mét. Bị cáo xuống xe đi về phía gốc cây thì D quay đầu xe máy bỏ đi đâu không biết, bị cáo tìm thấy ở gốc cây 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long trên vỏ bao thuốc có dính băng dính màu xanh có gắn 01 túi ma túy đá. Bị cáo cầm bao thuốc có gắn túi ma túy đá vừa mua được trong tay trái rồi đi bộ ra đường để bắt xe về nhà, bị cáo đi bộ được vài trăm mét thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ túi ma túy bị cáo vừa mua của D vẫn còn nguyên trạng gắn băng dính trên vỏ bao thuốc lá, ngoài ra bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 thẻ căn cước công dân và số tiền 230.000đ. Mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân, chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc với D mua ma túy, số tiền 230.000đ là tiền riêng của bị cáo do lao động mà có. Ngoài ra bị cáo còn trình bày: nguyên nhân bị cáo sử dụng ma túy là do sống xa gia đình, bị cáo không làm chủ được bản thân đua đòi theo bạn bè. Bị cáo quê ở Đ Triều ra thành phố Cẩm Phả học nghề và đã đi làm được gần 02 năm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mới bắt đầu có điều kiện giúp mẹ thì bị bắt, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Người chứng kiến là các ông Trần Ngọc Đ và Trần Xuân S, đã chứng kiến việc Công an kiểm tra và bắt quả tang Phạm Phương Kh, trong quá trình điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung; thời gian, địa điểm như cáo trạng mô tả, các ông chứng kiến công an thu của Phạm Phương Kh 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, trên vỏ bao có dính băng dính gắn một túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo khai đó là ma túy đá bị cáo mua để sử dụng. (BL 34- 41).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy (BL 25) còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 28- 29); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 31); bản ảnh vật chứng (BL 30), Biên bản xác định địa

điểm nơi bị cáo lấy ma túy theo chỉ dẫn của D (BL 55); các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của những người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKSCP ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Phạm Phương Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 29/6/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo Phạm Phương Kh không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Phương Kh khai nhận hành vi phạm tội, nội dung lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định ma túy.

Từ các căn cứ này Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực tổ 1, khu Tây Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, Phạm Phương Kh có hành vi tàng trữ trái phép 0,634 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ; luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng; nội dung đề nghị xét xử đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Pháp luật hình sự xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy, để nhằm mục đích ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do lối sống không có trách nhiệm với bản thân và xã hội bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho người bán ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại

địa phương, gây mất trật tự trị an xã hội. Xét tính chất tội phạm bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo là người nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nghề nghiệp và là lao động chính trong gia đình. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, kèm 01 ốp lưng thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng liên lạc với D để mua ma túy, xác định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 230.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Phương Kh không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã bị mất thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với D, theo Kh khai là người mua ma túy hộ Kh, qua xác minh là Mai Trung D (SN 1984, trú tại tổ 1, khu Tây Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh), hiện D vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Phương Kh** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phương Kh 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 867/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, kèm ốp lưng điện thoại màu đen, kèm hai sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Phương Kh số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 căn cước công dân số 022092003029 cấp ngày 04/5/2018 mang tên Phạm Phương Kh.

(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 185/BB-THA ngày 08/9/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Phương Kh phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo Phạm Phương Kh biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- CQ CSĐT, CQ THA hình sự Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, - Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Đặng Thị Minh Nga

